

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thi hành Luật Tài nguyên nước. UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước đến dân dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, lực lượng vũ trang nhân dân và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa để nâng cao nhận thức về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; ý thức chấp hành pháp luật về tài nguyên nước; Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về Tài nguyên nước cho cán bộ công chức quản lý của các Sở, ngành, cơ quan đơn vị có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ, chấp hành pháp luật tài nguyên nước.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; , tham mưu ban hành các văn bản cụ thể hóa luật và các văn bản dưới luật, nghị định bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, cơ quan và UBND cấp huyện, UBND cấp xã, và đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động triển khai thi hành Luật trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thống nhất Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước từ Trung ương đến địa phương; Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật và tổ chức tuyên truyền đạt hiệu quả cao.

- Việc triển khai kế hoạch phải được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo kịp thời và có hiệu quả. Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, chủ động phát huy tối đa năng lực và các điều kiện để hoàn thành kế hoạch đảm bảo chất lượng, theo đúng thời gian, tiến độ đã đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật tại các địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Cục Quản lý Tài nguyên nước, Vụ pháp chế- Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối tượng tham dự: đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; cán bộ, công chức Sở Tài nguyên và Môi trường; lãnh đạo UBND và cán bộ, công chức phòng Tài nguyên và Môi trường của UBND cấp huyện; Chủ tịch và công chức được phân công thuộc UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2024 (sau khi Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật ở trung ương được Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức).

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Nội dung:

+ Đăng tải toàn văn Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang website của các bộ, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương;

+ Thông qua các chương trình phát thanh- truyền hình, qua các cuộc họp để triển khai giới thiệu, phổ biến nội dung, tinh thần, ý nghĩa của Luật tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các địa phương, tới mọi tầng lớp nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Khánh Hòa và các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: 6 tháng cuối năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức của các Sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo trên cơ sở tài liệu tại các cuộc tập huấn chuyên sâu do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

d) Cung cấp tài liệu văn bản Luật

- Nội dung: Cung cấp tài liệu tuyên truyền, phổ biến các nội dung Luật Tài nguyên nước năm 2023 cho cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về lĩnh vực tài nguyên nước của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2024.

2. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

a) Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước, gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian và nội dung thực hiện: Trước ngày 31/12/2024.

b) Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản đã ban hành phù hợp với Luật Tài nguyên nước và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn các nội dung được giao trong Luật trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện:

+ Đối với những văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu ban hành.

+ Đối với những văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân cấp huyện, UBND cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo phòng ban chuyên môn phối hợp với các cơ quan liên quan đề rà soát, ban hành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

3. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

- Nội dung: Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước của các Bộ, ngành Trung ương được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Xây dựng, Ngoại vụ, Y tế, Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì tham gia ý kiến đối với các nhiệm vụ do bộ, ngành chủ quản xây dựng.

- Thời gian: Từ năm 2024 đến năm 2026.

4. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước

Căn cứ quy định của Luật Tài nguyên nước, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Các Sở, ban, ngành của tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước được giao tại khoản 1 Điều 80 Luật Tài nguyên nước, các nhiệm vụ sau đây và các nhiệm vụ khác giao trong Luật (*cụ thể theo Phụ lục Danh mục các nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này*).

b) UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy định tại Điểm d Khoản 6 Điều 23, Khoản 3 Điều 26, Khoản 3 Điều 53, Khoản 2 Điều 80 và các nội dung khác trong Luật Tài nguyên nước.

c) UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy định tại Điểm d Khoản 6 Điều 23, Khoản 3 Điều 26, Khoản 4 Điều 53 Khoản 3 Điều 80 và các nội dung khác trong Luật Tài nguyên nước

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật tại các địa phương.

- Chủ trì tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và phù hợp với Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước.

- Chịu trách nhiệm là cơ quan đầu mối theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này (lồng ghép trong báo cáo kết quả thực hiện Luật Tài nguyên nước) để tổng hợp báo cáo việc thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo **định kỳ trước 31/12 hàng năm**.

2. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, Ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước thuộc thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tài nguyên nước.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn đa dạng các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông; xuất bản tài liệu; nâng cao nhận thức của cộng đồng về nội dung của cuộc vận động; phát huy hệ thống đài truyền thanh cơ sở tại các xã, phường, thị trấn đảm bảo công tác tuyên truyền hiệu quả và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

4. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Tăng cường lồng ghép trong các chuyên trang, chuyên mục, chương trình Toạ đàm, bản tin Thời sự để phổ biến Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 02/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước, văn bản của tỉnh về triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước và những nội dung cơ bản của Luật Tài nguyên nước bằng nhiều hình thức khác nhau đến mọi đối tượng trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên phản ánh tình hình tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh kiện toàn bộ máy và cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành, địa phương có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc trách nhiệm đảm bảo ngân sách theo quy định hiện hành.

7. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Y tế, Giao thông vận tải

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn các nội dung được giao trong Luật Tài nguyên nước, các văn bản dưới Luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành; chủ động phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương trong triển khai Luật tài nguyên nước.

8. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước và các văn bản dưới Luật tại cấp huyện, cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất báo cáo tình hình triển khai thi hành Luật của cơ quan, đơn vị về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để theo dõi, tổng hợp.

- Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn một cách kịp thời, có hiệu quả.

9. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Định kỳ trước 15/12 hàng năm, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) kết quả thực hiện Kế hoạch này lồng ghép trong báo cáo kết quả thực hiện Luật Tài nguyên nước để tổng hợp báo cáo việc thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cho Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành có liên quan.

10. Trước ngày 30 tháng 9 năm 2024, UBND cấp huyện căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn quản lý và báo cáo UBND tỉnh kết quả (qua Sở

Tài nguyên và Môi trường) để theo dõi.

11. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh căn cứ Luật Tài nguyên nước chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp với các cấp chính quyền thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền, truyền thông, vận động, tổ chức triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm đã được phê duyệt để tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai luật Tài nguyên nước. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn giải quyết, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Tổ chức CT-XH và đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TLe, HT.

(THun-KT.65.08.2024)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hòa Nam

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 3761/KH-UBND ngày 04/9/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan tham mưu, thực hiện		Căn cứ trong Luật Tài nguyên nước	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
1	Chỉ đạo việc cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 7 Điều 7	Thường xuyên (thực hiện sau khi có thông tin, dữ liệu)
2	Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh và tổng hợp, cập nhật kết quả vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Điểm d Khoản 1 và Khoản 4 Điều 10	Thời gian bắt đầu triển khai từ năm 2024
3	Tổ chức rà soát chức năng nguồn nước trong quy hoạch tỉnh; xác định, công bố chức năng đối với nguồn nước mặt nội tỉnh trong trường hợp chưa có quy hoạch hoặc quy hoạch chưa thể hiện chức năng nguồn nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 5 Điều 22	Thời gian bắt đầu triển khai từ năm 2025
4	Tổ chức lập, công bố, điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; phê duyệt, điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, kế hoạch, phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; giao mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để quản lý, bảo vệ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 3, Điểm d Khoản 6 Điều 23	Thường xuyên
5	Chủ trì xác định, điều chỉnh vị trí, giá trị dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh và lấy ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan trước khi quyết định; công bố dòng chảy tối thiểu trên các sông, suối nội tỉnh; Phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đập, hồ chứa quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 7 Điều 24	Năm 2025 - 2027

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan tham mưu, thực hiện		Căn cứ trong Luật Tài nguyên nước	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
6	Kiểm soát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt; Xác định và tổ chức việc công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên cơ sở đề xuất của tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước cho sinh hoạt theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Tổ chức quan trắc, công bố thông tin chất lượng nguồn nước sinh hoạt, cảnh báo hiện tượng bất thường về chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn;	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 26	Thường xuyên
7	Xem xét, quyết định việc chuyển đổi mục đích sử dụng đối với các moong khai thác khoáng sản, đất, vật liệu xây dựng sau khi dừng khai thác tạo thành hồ để điều hòa, tích trữ nước, cấp nước, tạo cảnh quan khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Tài nguyên nước, pháp luật về đầu tư, đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản và cập nhật, bổ sung vào danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh và danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 5 Điều 27	Thường xuyên
8	Tổ chức thực hiện việc khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; quyết định đưa ra khỏi danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất khi nguồn nước dưới đất đã phục hồi.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 4 Điều 31	Năm 2029 (Thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh việc khoanh định, công bố, điều chỉnh danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tại QĐ số 1691/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan tham mưu, thực hiện		Căn cứ trong Luật Tài nguyên nước	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
9	Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ nước dưới đất. Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất phải ban hành trong thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 7 Điều 31	Trước ngày 01/7/2027
10	Căn cứ kịch bản nguồn nước và các yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng và công bố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chỉ đạo việc lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với kịch bản nguồn nước.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 6 Điều 35	Thực hiện sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng và công bố kịch bản nguồn nước.
11	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định sử dụng các nguồn nước mặt, nước dưới đất và các công trình cấp nước dự phòng hiện có trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để chủ động ứng phó với tình trạng thiếu nước bảo đảm nước cấp cho sinh hoạt và các nhu cầu sử dụng nước thiết yếu khác; chỉ đạo huy động mọi nguồn lực để thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng thiếu nước trên địa bàn tỉnh; Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn quản lý phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành; tổ chức xây dựng quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối theo quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công thương; Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Điểm d Khoản 2 Điều 36; Khoản 9 Điều 38	Thường xuyên
12	Xem xét, phê duyệt quy trình hoặc điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa theo thời gian thực theo đề nghị của tổ chức quản lý, vận hành đập, hồ chứa	-Sở Nông nghiệp và Phát triển nông. - Sở Công thương	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Điểm b Khoản 2 Điều 38	Thường xuyên
13	Tổ chức thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp hạn hán, thiếu nước hoặc sự cố ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng gây ra thiếu nước	- Sở Tài nguyên và Môi trường. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông. - Sở Xây dựng. - Sở Y tế. - UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Các tổ chức, cá nhân có liên quan	Khoản 4 Điều 43	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan tham mưu, thực hiện		Căn cứ trong Luật Tài nguyên nước	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
14	Rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành hồ chứa, công trình, hệ thống công trình thủy lợi bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu, chống thất thoát, lãng phí nước và bảo đảm lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước; tổ chức việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng đáp ứng của nguồn nước, kích bản nguồn nước, phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước quy định tại Điều 35 và Điều 36 của Luật này; áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm, hiệu quả	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 2 Điều 44	Thường xuyên
15	Tổ chức xây dựng, vận hành mạng quan trắc tài nguyên nước đối với các nguồn nước mặt nội tỉnh. Việc xây dựng mạng quan trắc tài nguyên nước phải thực hiện theo quy hoạch tỉnh; giám sát hoạt động khai thác tài nguyên nước đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố; tổ chức, cá nhân có liên quan	Điểm b Khoản 1 Điều 51; Điểm c Khoản 2 Điều 51	Thời gian bắt đầu triển khai từ năm 2025
16	Có kế hoạch, lộ trình quy định các loại dự án phải có phương án sử dụng nước tuần hoàn, tái sử dụng nước đối với các dự án tại các khu vực thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước và xác định các ưu đãi mà dự án đó được hưởng theo quy định của pháp luật	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 4 Điều 59	Thường xuyên (nếu có)
17	Lập, công bố, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đối với hồ, ao, đầm, phá thuộc nguồn nước mặt nội tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 6 Điều 63	Thường xuyên
18	Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân quản lý và vận hành công trình thủy lợi đã xây dựng và khai thác trước ngày 01 tháng 01 năm 2013 mà chưa được đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì phải hoàn thành thủ tục đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật này chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2027	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Khoản 6 Điều 86	Trước ngày 01/11/2024
19	Tham mưu UBND tỉnh Quyết định ban hành quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành có liên quan; UBND các huyện, thị	Khoản 3 Điều 58; Điểm a Khoản 1	Năm 2025

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan tham mưu, thực hiện		Căn cứ trong Luật Tài nguyên nước	Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp		
			xã, thành phố	Điều 80	
20	Tuyên truyền, triển khai Luật tài nguyên nước và các quy định dưới luật	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Thông tin và Truyền thông. - Báo Khánh Hòa. - Đài PTTH tỉnh. 	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		Thường xuyên
21	Thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát, bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan đơn vị liên quan	Điểm d Khoản 2 Điều 26	Thường xuyên

